UB tỉnh Hưng Yên
VT: Vũ Thị Thu Cúc
Giờ ký: 20/12/2017
15:55:11

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 3240 /QĐ-UBND	*Hưng Yên, ngày 20 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường chi tiết đối với Nhà máy sản xuất bao bì PP và PE + BOPP của Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển Thái Dương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Xét nội dung Đề án bảo vệ môi trường chi tiết của Dự án Nhà máy sản xuất bao bì PP và PE + BOPP của Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển Thái Dương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Báo cáo số 517/BC-STNMT ngày 11/12/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường (BVMT) chi tiết Dự án Nhà máy sản xuất bao bì PP và PE + BOPP của Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển Thái Dương với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục tiêu, quy mô, công suất của cơ sở:

- Mục tiêu: Sản xuất các loại bao bì PP và PE + BOPP

- Quy mô: 32,4 triệu sản phẩm/năm tương đương 2.439,16 tấn sản phẩm/năm. Trong đó, bao bì nhựa PP: 27 triệu sản phẩm/năm; bao bì nhựa PE + BOPP: 2,4 triệu sản phẩm/năm; bao bì vải không dệt: 3 triệu sản phẩm/năm.

- Địa điểm: Tại khu đất có diện tích 27.230 m^2, địa chỉ KCN Phố Nối A, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với cơ sở:

2.1. Thực hiện đúng và đầy đủ các giải pháp, biện pháp, cam kết về bảo vệ môi trường đã nêu trong đề án.

2.2. Phải đảm bảo các chất thải được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật về môi trường trước khi thải ra môi trường.

2.3. Phải hoàn thành các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường theo các thời hạn như sau:

- Xây dựng, cải tạo hệ thống thu gom, thoát nước mưa tách riêng với hệ thống thu gom, thoát nước thải; hoàn thành trước ngày 31/01/2018.

- Thu gom, xử lý nước làm mát sản phẩm để tuần hoàn, tái sử dụng, không thải ra môi trường; thu gom, lưu giữ và xử lý nước thải phát sinh từ công đoạn vệ sinh lưới in theo quy định về quản lý chất thải nguy hại; xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt đảm bảo đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt QCVN 14:2008/BTNMT, cột A trước khi thải ra môi trường; hoàn thành trước 31/3/2018.

- Đầu tư hệ thống xử lý khí thải phát sinh tại công đoạn in; tráng màng; đùn ép nhựa; kéo sợi, tái sinh hạt nhựa đảm bảo đạt QCVN 20:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ; hoàn thành trước 31/12/2017.

- Cải tạo công trình thu gom, lưu giữ chất thải phát sinh theo quy định, hoàn thành trước 31/01/2018.

2.4. Đến thời điểm yêu cầu hoàn thành từng công trình bảo vệ môi trường, hoàn thành toàn bộ công trình bảo vệ môi trường, báo cáo về kết quả thực hiện đến cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

3. Các điều kiện kèm theo:

- Phải vận hành các công trình xử lý chất thải thường xuyên, liên tục đúng theo quy trình kỹ thuật và phải được thể hiện trong nhật ký vận hành, đảm bảo nước thải sau thiết bị xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường cho phép.

- Thu gom, phân loại, lưu giữ và xử lý toàn bộ các chất thải thải nguy hại, chất thải rắn thông thường, rác thải sinh hoạt đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường theo quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải nguy hại.

- Lập kế hoạch và đảm bảo phương tiện, nhân lực để thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng cứu và khắc phục các rủi ro và sự cố môi trường; chịu trách nhiệm đền bù những thiệt hại môi trường do dự án gây ra.

- Nghiêm túc thực hiện chương trình giám sát chất lượng môi trường như đã đề xuất trong đề án bảo vệ môi trường chi tiết; cập nhật, lưu trữ số liệu giám sát và định kỳ báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý các khu công nghiệp theo quy định.

- Trong quá trình thực hiện nếu có những thay đổi so với nội dung đề án bảo vệ môi trường chi tiết đã được phê duyệt, Chủ cơ sở phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh.

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong Đề án bảo vệ môi trường chi tiết được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Công an tỉnh; Trưởng ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Văn Lâm; Giám đốc Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển Thái Dươngvà thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT; CV: TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Thế Cử